

Số: 71/QĐ-UBND-HC

Lai Vung, ngày 23 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt quyết toán thu, chi quản lý dự án năm 2017

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTC ngày 06/01/2014 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án sử dụng vốn NSNN và vốn trái phiếu chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 132/TTr-TCKH ngày 13 tháng 6 năm 2018 của phòng Tài chính-Kế hoạch về việc ra quyết định phê duyệt quyết toán thu, chi quản lý dự án năm 2017 cho Ban Quản lý Dự án và Phát triển Quỹ đất huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán thu, chi quản lý dự án năm 2017 cho Ban quản lý Dự án và Phát triển Quỹ đất huyện, với những nội dung chủ yếu như sau:

Duyệt quyết toán thu, chi quản lý dự án năm 2017.

Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Lai Vung.

Kinh phí quyết toán trong năm: 6.441.838.296 đồng.

Kinh phí chuyển năm sau: 1.728.994.467 đồng.

1. Quyết toán nguồn thu:

Đơn vị tính: đồng

T T	Nội dung	Dự toán	Quyết toán
	Tổng cộng:	6.459.958.763	8.170.832.763
1	Nguồn được trích theo kế hoạch	4.647.789.000	6.286.787.000
2	Nguồn năm trước chuyển sang	1.812.169.763	1.812.169.763
3	Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ tư vấn		

	(nếu có) đã trừ các khoản thuế phải nộp		
4	Nguồn khác (nếu có)		71.876.000

2. Quyết toán các khoản chi:

Đơn vị tính: đồng

T T	Nội dung	Dự toán (đã được điều chỉnh)	Quyết toán
Tổng cộng			
I	Chi thường xuyên	6.459.958.763	6.441.838.296
1	Tiền lương	1.342.200.189	1.342.200.189
2	Chi thu nhập tăng thêm	0	
3	Tiền công		0
4	Các khoản phụ cấp lương	271.348.213	271.348.213
5	Các khoản trích nộp theo lương	323.026.593	323.026.593
6	Chi tiền thưởng		
7	Chi phúc lợi tập thể	218.229.000	218.229.000
8	Thanh toán dịch vụ công cộng	274.995.453	274.995.453
9	Chi mua vật tư văn phòng	179.305.800	179.305.800
10	Chi thanh toán thông tin, tuyên truyền	32.201.382	32.201.382
11	Chi hội nghị	0	0
12	Chi công tác phí	11.462.000	11.462.000
13	Chi thuê mướn	130.820.000	130.820.000
14	Chi sửa chữa tài sản	106.316.000	106.316.000
15	Chi nghiệp vụ chuyên môn	203.788.000	203.788.000
16	Chi phí khác	1.055.618.900	1.055.618.900
17	Dự phòng (10% dự toán)		
18	Dự phòng CCTL		
19	Trích lập các quỹ	2.310.647.233	2.292.526.766
	- Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp		191.837.000
	- Quỹ ổn định thu nhập		1.591.726.766
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi		508.963.000
II	Chi không thường xuyên		
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản		

2	Mua sắm trang thiết bị, tài sản dùng cho quản lý dự án		
3	Sửa chữa lớn tài sản cố định		
4	Chi thực hiện tinh giản biên chế (nếu có)		
5	Chi khác		

- Tổng số tiền quyết toán bằng chữ: Sáu tỷ, bốn trăm bốn mươi một triệu, tám trăm ba mươi tám ngàn, hai trăm chín mươi sáu đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Ban quản lý Dự án và Phát triển Quỹ đất huyện triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các phòng ban: Tài chính-Kế hoạch, Ban quản lý Dự án và Phát triển Quỹ đất huyện, Kho bạc Nhà nước Lai Vung chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT/ UBND huyện ;
- Lãnh đạo văn phòng;
- Lưu: VT, NCThế.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN